THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 12/2023/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về thẩm quyền, hồ sơ, trình tự, thủ tục và kinh phí thực hiện việc cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quyết định này áp dụng đối với:

a) Dự án đầu tư có chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 15 Luật Đầu tư;

b) Dự án đầu tư thực hiện chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao cho doanh nghiệp Việt Nam để được áp dụng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt quy định tại Điều 20 Luật Đầu tư;

c) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận.

2. Quyết định này không áp dụng đối với chuyển giao công nghệ thuộc trường hợp bí mật nhà nước trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng hoặc chuyển giao công nghệ thuộc trường hợp mua sắm tài sản từ nguồn ngân sách đặc biệt cho an ninh, quốc phòng.

Điều 3. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận

Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận (sau đây gọi tắt là Cơ quan cấp Giấy chứng nhận):

1. Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận đối với chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao trong dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ và dự án đầu tư thuộc đối tượng áp dụng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt.

2. Cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận đối với chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao trong dự án đầu tư tại địa phương và không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận

1. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

a) Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này;

b) Bản chính hoặc bản sao có chứng thực văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ bằng tiếng Việt hoặc bản dịch sang tiếng Việt có công chứng hoặc chứng thực đối với văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ bằng tiếng nước ngoài;

c) Thuyết minh nội dung chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao trong văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này;

d) Bản sao văn bằng bảo hộ hoặc đơn đăng ký đối tượng sở hữu công nghiệp (trong trường hợp chưa được cấp văn bằng bảo hộ), giấy chứng nhận chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp (trong trường hợp có chuyển giao quyền đối với đối tượng sở hữu công nghiệp);

đ) Báo cáo triển khai hoạt động chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo nội dung trong văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ có xác nhận của đầy đủ các bên tham gia chuyển giao công nghệ theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này;

e) Bản sao một trong các giấy tờ sau: Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương của các bên tham gia chuyển giao công nghệ.

2. Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận:

a) Việc xem xét, cấp Giấy chứng nhận thực hiện sau khi các nội dung chuyển giao công nghệ đã được triển khai, sản xuất ra sản phẩm. Trong trường hợp văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ có quy định về tiêu chuẩn sản phẩm, thì sản phẩm phải đạt tiêu chuẩn đúng theo văn bản thỏa thuận;

b) Bên giao hoặc bên nhận công nghệ thay mặt các bên tham gia chuyển giao công nghệ, gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến đến Cơ quan cấp Giấy chứng nhận;

c) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy chứng nhận xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc có nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung, Cơ quan cấp Giấy chứng nhận có văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung, trong đó nêu rõ nội dung, thời hạn sửa đổi, bổ sung;

d) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cơ quan cấp Giấy chứng nhận quyết định thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ (sau đây gọi tắt là Hội đồng) để thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận;

đ) Hội đồng có số lượng từ 07 đến 11 thành viên gồm: Chủ tịch, Thư ký là công chức của Cơ quan cấp Giấy chứng nhận và các ủy viên Hội đồng. Thành phần của Hội đồng gồm: 02 ủy viên phản biện là những người am hiểu sâu lĩnh vực công nghệ được chuyển giao; đại diện các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, cơ quan quản lý nhà nước có liên quan và tối thiểu 1/2 (một phần hai) thành viên Hội đồng là các chuyên gia, nhà khoa học độc lập phù hợp với lĩnh vực công nghệ chuyển giao cần thẩm định;

e) Họp thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Hội đồng tổ chức họp thẩm định Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập. Phiên họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên Hội đồng, trong đó phải có Chủ tịch, ủy viên phản biện và ủy viên thư ký tham dự. Trường hợp không đủ 2/3 (hai phần ba) thành viên Hội đồng tham dự, Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc lấy ý kiến bằng văn bản đối với thành viên vắng mặt. Phiếu ý kiến thành viên Hội đồng vắng mặt có giá trị như phiếu ý kiến thành viên Hội đồng có mặt.

Hội đồng xem xét sự phù hợp của công nghệ chuyển giao với Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ; đánh giá việc triển khai các nội dung chuyển giao công nghệ được ghi trong văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ và các nội dung khác có liên quan.

Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập thể, bỏ phiếu kín về việc đồng ý hay không đồng ý cấp Giấy chứng nhận. Phương án được trên 1/2 (một phần hai) số phiếu của thành viên Hội đồng trở lên lựa chọn là ý kiến chính thức của Hội đồng.

Phiếu ý kiến thành viên Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ và Biên bản họp Hội đồng theo Mẫu số 04 và Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Chủ tịch Hội đồng thay mặt Hội đồng ký Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này;

g) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Báo cáo kết quả thẩm định và Biên bản họp của Hội đồng, Cơ quan cấp Giấy chứng nhận xem xét, quyết định việc cấp Giấy chứng nhận theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này. Trường hợp từ chối, phải trả lời và nêu rõ lý do từ chối bằng văn bản.

Điều 5. Hiệu lực, hủy bỏ hiệu lực của Giấy chứng nhận

1. Giấy chứng nhận có hiệu lực kể từ ngày cấp.

2. Cơ quan cấp Giấy chứng nhận có thẩm quyền xem xét, quyết định hủy bỏ hiệu lực của Giấy chứng nhận trong trường hợp sau đây:

a) Giả mạo hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận;

b) Vi phạm nội dung trong Giấy chứng nhận;

c) Theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp vi phạm pháp luật có liên quan.

3. Trường hợp Giấy chứng nhận bị hủy bỏ hiệu lực, hiệu lực của Giấy chứng nhận chấm dứt kể từ thời điểm xảy ra hành vi vi phạm. Trong trường hợp không xác định được chính xác thời điểm xảy ra hành vi vi phạm thì hiệu lực của Giấy chứng nhận chấm dứt kể từ thời điểm phát hiện ra hành vi vi phạm.

4. Quyết định hủy bỏ hiệu lực của Giấy chứng nhận phải được thông báo đến các bên tham gia chuyển giao công nghệ, cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước về thuế và các cơ quan có liên quan đến quyết định và thực hiện ưu đãi, hỗ trợ.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận

1. Việc sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận áp dụng đối với trường hợp các bên tham gia chuyển giao công nghệ có thỏa thuận sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao, đã được cấp Giấy chứng nhận và đã triển khai các nội dung sửa đổi, bổ sung đó.

2. Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận gồm:

a) Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này;

b) Bản chính Giấy chứng nhận;

c) Bản chính hoặc bản sao có chứng thực văn bản thỏa thuận sửa đổi, bổ sung văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ bằng tiếng Việt hoặc bản dịch

sang tiếng Việt có công chứng hoặc chứng thực đối với văn bản thỏa thuận bằng tiếng nước ngoài;

d) Các tài liệu liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung theo quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 1 Điều 4 Quyết định này.

3. Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận:

a) Bên giao hoặc bên nhận công nghệ thay mặt các bên, gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến đến Cơ quan cấp Giấy chứng nhận;

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy chứng nhận xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc có nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung, Cơ quan cấp Giấy chứng nhận có văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung, trong đó nêu rõ nội dung, thời hạn sửa đổi, bổ sung;

c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cơ quan cấp Giấy chứng nhận xem xét, cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao sửa đổi, bổ sung. Trường hợp từ chối, phải trả lời và nêu rõ lý do từ chối bằng văn bản.

4. Trong trường hợp nội dung chuyển giao công nghệ có thay đổi công nghệ, sản phẩm công nghệ hoặc quy mô sản lượng, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, Cơ quan cấp Giấy chứng nhận thành lập Hội đồng và thực hiện cấp Giấy chứng nhận sửa đổi, bổ sung theo trình tự quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định này.

Điều 7. Cấp lại Giấy chứng nhận

1. Việc cấp lại áp dụng đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ của một trong các bên tham gia chuyển giao công nghệ.

2. Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận gồm:

a) Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này;

b) Bản chính Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp Giấy chứng nhận bị mất);

c) Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương của các bên tham gia chuyển giao công nghệ (nếu thay đổi tên, địa chỉ của các bên tham gia chuyển giao công nghệ).

3. Trình tự, thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận:

a) Bên giao hoặc bên nhận công nghệ thay mặt các bên, gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận trực tiếp hoặc thông qua đường bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công đến Cơ quan cấp Giấy chứng nhận;

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy chứng nhận xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc có nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung, Cơ quan cấp Giấy chứng nhận có văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung, trong đó nêu rõ nội dung, thời hạn sửa đổi, bổ sung;

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ hợp lệ, Cơ quan cấp Giấy chứng nhận xem xét, quyết định việc cấp lại Giấy chứng nhận.

Điều 8. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp hằng năm cho Cơ quan cấp Giấy chứng nhận theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Định mức chi và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trần Hồng Hà

Phụ lục

CÁC MẪU VĂN BẢN

(Kèm theo Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

Mẫu số 01	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao
Mẫu số 02	Thuyết minh nội dung chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao
Mẫu số 03	Báo cáo triển khai hoạt động chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao
Mẫu số 04	Phiếu ý kiến thành viên Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ
Mẫu số 05	Biên bản họp Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ
Mẫu số 06	Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao
Mẫu số 07	Giấy Chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao
Mẫu số 08	Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao
Mẫu số 09	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày... tháng... năm...

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ KHUYẾN KHÍCH CHUYỂN GIAO

Kính gửi:..... (Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận)

Theo văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ số....., ký ngày..... giữa các bên:

1. Bên giao công nghệ:

Tên:

Địa chỉ:

Số điện thoại: Fax:

Email: Website:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/dự án đầu tư:... (ngày, tháng, năm cấp; cơ quan cấp; mã số).

2. Bên nhận công nghệ:

Tên:

Địa chỉ:

Số điện thoại: Fax:

Email: Website:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/dự án đầu tư:... (ngày tháng năm cấp; cơ quan cấp; mã số)

..... (Bên giao công nghệ) đã chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao cho..... (Bên giao công nghệ), chúng tôi xin gửi... (Cơ quan cấp Giấy chứng nhận) Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao gồm các tài liệu như sau:

- Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực thỏa thuận chuyển giao công nghệ bằng tiếng Việt, hoặc bản dịch sang tiếng Việt có công chứng hoặc chứng thực đối với thỏa thuận chuyển giao công nghệ bằng tiếng nước ngoài.

- Thuyết minh nội dung chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao.

- Bản sao văn bằng bảo hộ hoặc đơn đăng ký đối tượng sở hữu công nghiệp (trong trường hợp chưa được cấp văn bằng bảo hộ), giấy chứng nhận chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp (trong trường hợp có chuyển giao quyền đối với các đối tượng sở hữu công nghiệp).

- Báo cáo triển khai hoạt động chuyển giao công nghệ theo nội dung ghi trong thỏa thuận chuyển giao công nghệ.

- Bản sao Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hoặc các giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương của các bên tham gia thỏa thuận chuyển giao công nghệ.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong Hồ sơ.

Kính đề nghị..... (Cơ quan cấp Giấy chứng nhận) xem xét, cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO HOẶC BÊN NHẬN
Ký tên, đóng dấu (nếu có)

Mẫu số 02

THUYẾT MINH NỘI DUNG
CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ KHUYẾN KHÍCH CHUYỂN GIAO

Trong..... (tên văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ)

1. Bên giao công nghệ:.....

2. Bên nhận công nghệ:.....

3. Tên công nghệ chuyển giao:.....

4. Lĩnh vực công nghệ chuyển giao:.....

5. Đối tượng công nghệ chuyển giao:

<table>
<tr><td colspan="2">Bí quyết kỹ thuật, bí quyết công nghệ</td><td>□</td></tr>
<tr><td colspan="2">Phương án, quy trình công nghệ; giải pháp, thông số, bản vẽ, sơ đồ kỹ thuật; công thức, phần mềm máy tính, thông tin dữ liệu</td><td>□</td></tr>
<tr><td colspan="2">Giải pháp hợp lý hóa sản xuất, đổi mới công nghệ</td><td>□</td></tr>
<tr><td colspan="2">Máy móc, thiết bị đi kèm các đối tượng nêu trên</td><td>□</td></tr>
<tr><td rowspan="3">Chuyển giao quyền đối với các đối tượng sở hữu công nghiệp:
- Số văn bằng bảo hộ hoặc số đơn đăng ký đối tượng sở hữu công nghiệp (trường hợp chưa được cấp văn bằng bảo hộ):... (số, ngày cấp, ngày gia hạn);
- Số giấy chứng nhận chuyển giao quyền sở hữu/quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp:... (số, ngày cấp, ngày gia hạn).</td><td>Sáng chế</td><td>□</td></tr>
<tr><td>Giải pháp hữu ích</td><td>□</td></tr>
<tr><td>Kiểu dáng công nghiệp</td><td>□</td></tr>
</table>

6. Phạm vi quyền chuyển giao công nghệ:

Chuyển nhượng quyền sở hữu công nghệ		□
Chuyển giao quyền sử dụng công nghệ	Được quyền chuyển giao tiếp quyền sử dụng công nghệ cho tổ chức, cá nhân khác	□
	Không được quyền chuyển giao tiếp quyền sử dụng công nghệ	□
	Chuyển giao độc quyền sử dụng công nghệ	□
	Chuyển giao không độc quyền sử dụng công nghệ	□

7. Phương thức chuyển giao công nghệ:

Chuyển giao tài liệu về công nghệ	□
Đào tạo	□
Cử chuyên gia tư vấn kỹ thuật	□
Chuyển giao máy móc, thiết bị đi kèm đối tượng công nghệ và theo các phương thức: Chuyển giao tài liệu về công nghệ; đào tạo; cử chuyên gia tư vấn kỹ thuật.	□
Phương thức chuyển giao khác *(ghi tên phương thức khác nếu có)*	□

8. Giải trình sự phù hợp Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ và mức độ tin cậy của công nghệ chuyển giao.

a) Đặc điểm của công nghệ chuyển giao:

- Nêu rõ công nghệ của dự án là công nghệ nào thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao;

- Tóm tắt quy trình công nghệ, đặc điểm nổi bật của công nghệ;

- Sự hoàn thiện của công nghệ; mức độ tiên tiến của dây chuyền công nghệ; tính mới của công nghệ; tính thích hợp của công nghệ;

- Các phương án lựa chọn công nghệ; phân tích, so sánh ưu nhược điểm của các phương án công nghệ; tính hoàn thiện của công nghệ đã lựa chọn.

b) Máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sản xuất sử dụng công nghệ chuyển giao:

- Xuất xứ, nhà sản xuất, năm sản xuất, tiêu chuẩn sản xuất của máy móc, thiết bị;

- Danh mục máy móc, thiết bị của dây chuyền công nghệ sản xuất.

c) Sản phẩm của công nghệ chuyển giao:

- Tên sản phẩm, quy mô sản lượng (năng suất);

- Chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn.

d) Nguồn cung ứng nguyên vật liệu, linh kiện cho dây chuyền công nghệ sản xuất sử dụng công nghệ chuyển giao:

- Tính chủ động của nguồn cung ứng nguyên, vật liệu, linh kiện cho dây chuyền công nghệ sản xuất;

- Khả năng sử dụng nguyên, vật liệu, linh kiện, sản xuất trong nước.

đ) Lao động và đào tạo lao động vận hành dây chuyền công nghệ sản xuất sử dụng công nghệ chuyển giao:

- Yêu cầu về lao động (số lượng, trình độ), khả năng cung ứng;

- Yêu cầu đào tạo, huấn luyện (trong và ngoài nước).

e) Hệ thống quản lý chất lượng của dây chuyền công nghệ sản xuất sử dụng công nghệ chuyển giao đạt tiêu chuẩn quốc gia (TCVN), chứng chỉ ISO 9001, HACCP, CMM, GMP,... hoặc chứng chỉ, chứng nhận có giá trị tương đương TCVN hoặc quốc tế.

g) Việc tuân thủ các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường của dây chuyền công nghệ sản xuất sử dụng công nghệ chuyển giao:

- Các giải pháp về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh công nghiệp;

- Các giải pháp về tiết kiệm năng lượng, nhiên liệu, vật tư tiêu hao...;

- Các yếu tố ảnh hưởng đối với môi trường, nguy cơ tiềm ẩn sự cố môi trường; các giải pháp công nghệ xử lý môi trường (trường hợp chưa có tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam thì áp dụng tiêu chuẩn của tổ chức quốc tế chuyên ngành).

h) Những vấn đề khác có liên quan (nếu có):

- Sự phù hợp của dây chuyền công nghệ đối với địa điểm thực hiện;

- Hiệu quả kinh tế - xã hội: tạo ra ngành nghề mới, sản phẩm mới, mở rộng thị trường hoặc thị trường mới, tạo việc làm cho người lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước, lợi ích kinh tế của chủ dự án,.....; nâng cao trình độ công nghệ, góp phần đổi mới công nghệ,... đối với địa phương, ngành.

- ....

....., ngày... tháng... năm 20....

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO HOẶC BÊN NHẬN

Ký tên, đóng dấu (nếu có)

Mẫu số 03

BÁO CÁO TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ KHUYẾN KHÍCH CHUYỂN GIAO

Trong..... (tên văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ)

A. Thông tin chung

1. Bên giao công nghệ:.....

2. Bên nhận công nghệ:.....

3. Tên công nghệ chuyển giao:.....

4. Địa điểm thực hiện:.....

5. Thời gian bắt đầu thực hiện:.....

6. Đối tượng, phạm vi, phương thức chuyển giao (các nội dung đã thực hiện, các nội dung theo thỏa thuận chuyển giao công nghệ chưa thực hiện):

.....

B. Kết quả triển khai chuyển giao công nghệ

1. Về máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất sử dụng công nghệ chuyển giao: (quá trình lắp đặt theo quy trình công nghệ, chạy thử, hiệu chỉnh).....

2. Về sản phẩm của công nghệ chuyển giao: (đã/chưa sản xuất ra sản phẩm; chất lượng sản phẩm, sản phẩm đạt/chưa đạt tiêu chuẩn, đáp ứng/chưa đáp ứng quy chuẩn; sản lượng sản xuất được, so với nội dung thỏa thuận...)

.....

3. Về nguyên, vật liệu, vật tư, linh kiện cho dây chuyền công nghệ:.....

4. Về lao động và đào tạo lao động:.....

5. Về hệ thống quản lý chất lượng của dây chuyền công nghệ sản xuất sử dụng công nghệ chuyển giao: (đã/chưa triển khai, hoạt động triển khai cụ thể)...

6. Mức độ đáp ứng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật của dây chuyền công nghệ sản xuất sử dụng công nghệ khuyến khích chuyển giao về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường:.....

7. Những vấn đề khác có liên quan:.....

....., ngày... tháng... năm 20....

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO	**ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN**
Ký tên, đóng dấu (nếu có)	*Ký tên, đóng dấu (nếu có)*

Mẫu số 04

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.... năm....

PHIẾU Ý KIẾN THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp
Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao

1. Họ và tên thành viên thẩm định:.....

- Cơ quan công tác:.....

- Là thành viên Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ được thành lập theo Quyết định số.../QĐ-... ngày.... tháng... năm... của.....

2. Tên công nghệ:.....

- Bên giao công nghệ:.....

- Bên nhận công nghệ:.....

3. Ngày họp Hội đồng:.....

4. Địa điểm họp Hội đồng:.....

5. Nhận xét và chấm điểm thẩm định:

Ủy viên phản biện: ☐

Ủy viên: ☐

TT	**Ý kiến nhận xét** *(Sự phù hợp các nội dung chuyển giao công nghệ với công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao, mức độ tin cậy, đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn của công nghệ, sản phẩm công nghệ)*	**Điểm thẩm định** *(Khoanh tròn số tương ứng với mức* * *phù hợp, tin cậy)*
1	Về đối tượng công nghệ chuyển giao	1 2 3 4 5

TT	**Ý kiến nhận xét** *(Sự phù hợp các nội dung chuyển giao công nghệ với công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao, mức độ tin cậy, đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn của công nghệ, sản phẩm công nghệ)*	**Điểm thẩm định** *(Khoanh tròn số tương ứng với mức* * *phù hợp, tin cậy)*
2	Về phạm vi chuyển giao công nghệ	1 2 3 4 5
3	Về phương thức chuyển giao	1 2 3 4 5
4	Về đặc điểm công nghệ chuyển giao	1 2 3 4 5
5	Về máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ	1 2 3 4 5
6	Về sản phẩm của dây chuyền công nghệ	1 2 3 4 5
7	Về nguyên, vật liệu, vật tư, linh kiện cho dây chuyền công nghệ	1 2 3 4 5

TT	**Ý kiến nhận xét** *(Sự phù hợp các nội dung chuyển giao công nghệ với công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao, mức độ tin cậy, đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn của công nghệ, sản phẩm công nghệ)*	**Điểm thẩm định** *(Khoanh tròn số tương ứng với mức* * *phù hợp, tin cậy)*
8	Về lao động và đào tạo lao động vận hành dây chuyền công nghệ	1 2 3 4 5
9	Về hệ thống quản lý chất lượng của dây chuyền công nghệ sản xuất	1 2 3 4 5
10	Về mức độ đáp ứng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật của dây chuyền công nghệ sản xuất về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường	1 2 3 4 5
	Tổng điểm	

Ghi chú: * *Các kết quả thẩm định 1, 2, 3, 4 và 5 là các mức độ đầy đủ, phù hợp, tin cậy, khả thi tương ứng từ thấp nhất đến cao nhất.*

6. Đánh giá về công nghệ chuyển giao:

☐ Công nghệ phù hợp và nội dung chuyển giao đáp ứng tin cậy: *tất cả các kết quả từ 3 trở lên.*

☐ Công nghệ phù hợp nhưng nội dung chuyển giao chưa đáp ứng tin cậy: *có một kết quả đạt 1 điểm hoặc 2 điểm thuộc các mục 1, 2, 3, 8, 9, 10.*

☐ Công nghệ chuyển giao không phù hợp: *các trường hợp còn lại.*

Kết luận:

☐ Đồng ý cấp Giấy chứng nhận: *tổng số điểm từ 30 điểm trở lên và điểm công nghệ, sản phẩm công nghệ, nguyên, vật liệu vật tư, linh kiện (mục 4, 5, 6 và 7) đạt từ 3 điểm trở lên.*

☐ Không đồng ý cấp Giấy chứng nhận: *các trường hợp còn lại.*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 05

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH **HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng.... năm.....

BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp
Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao

A. Thông tin chung

1. Tên công nghệ:.....

- Bên giao công nghệ:.....

- Bên nhận công nghệ:.....

3. Địa điểm và thời gian họp thẩm định:

- Địa điểm:.....

- Ngày họp:.....

4. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ số...../QĐ... ngày... tháng... năm... của.....

5. Số thành viên có mặt trên tổng số thành viên...../.....

Vắng mặt:.... Người; Họ và tên:.....

6. Đại biểu tham dự:.....

B. Nội dung làm việc

1. Các ý kiến của thành viên thẩm định

.....
.....
.....

2. Kết luận của Hội đồng về các nội dung thẩm định

.....
.....
.....

3. Kết quả bỏ phiếu

TT	Thành viên Hội đồng	Kết quả		
		Công nghệ chuyển giao phù hợp và nội dung chuyển giao đáp ứng tin cậy	Công nghệ chuyển giao phù hợp nhưng nội dung chuyển giao chưa đáp ứng tin cậy	Công nghệ chuyển giao không phù hợp
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				
11				

4. Kiến nghị của hội đồng

☐ Đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

☐ Không cấp Giấy chứng nhận.

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 06

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH **HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO KẾT QUẢ
Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp
Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao

Kính gửi:..... (thủ trưởng Cơ quan cấp Giấy chứng nhận)

Trên cơ sở Biên bản họp Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ thành lập theo Quyết định số... ngày... tháng... năm... của..... (thủ trưởng Cơ quan cấp Giấy chứng nhận).

Thay mặt Hội đồng, xin báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao đối với:

- Tên công nghệ chuyển giao:.....
- Lĩnh vực công nghệ chuyển giao:.....
- Bên giao công nghệ:.....
- Bên nhận công nghệ:.....
- Tên dự án nhận chuyển giao công nghệ:.....

I. Kết quả thẩm định như sau:

.....
.....

II. Một số vấn đề cần lưu ý (nếu có):

.....
.....

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

....., ngày... tháng... năm...
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 07

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN
CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ KHUYẾN KHÍCH CHUYỂN GIAO

(CƠ QUAN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN)

GIẤY CHỨNG NHẬN
CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ KHUYẾN KHÍCH CHUYỂN GIAO

Số: /GCN

Chứng nhận lần đầu ngày.... tháng.... năm 20...

(Sửa đổi, bổ sung/cấp lại lần thứ.... ngày.... tháng.... năm 20...)

Bên giao công nghệ:

Tên: .....

Địa chỉ: .....

.....

Số điện thoại:..... Email: .....

Mã số doanh nghiệp/dự án đầu tư: .....

Bên nhận công nghệ:

Tên: .....

Địa chỉ: .....

.....

Số điện thoại:..... Email: .....

Mã số doanh nghiệp/dự án đầu tư: .....

.....

Chứng nhận chuyển giao công nghệ:

1. Tên dự án nhận công nghệ chuyển giao:.....

.....

2. Tên công nghệ chuyển giao:.....

.....

3. Sản phẩm công nghệ: .....

.....

4. Đối tượng chuyển giao:.....

.....

5. Phương thức chuyển giao:.....

.....

6. Phạm vi quyền chuyển giao:.....

.....

7. Thời hạn chuyển giao:.....

.....

Số đăng ký:...../ĐK-..... Quyển số:....., ngày..... tháng.... năm 20....

THỦ TRƯỞNG
(CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN)
(Ký, đóng dấu)

Mẫu số 08

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ KHUYẾN KHÍCH CHUYỂN GIAO

Kính gửi:..... (Cơ quan cấp Giấy chứng nhận)

Theo văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ số....., ký ngày..... giữa các bên:

1. Bên giao công nghệ:

Tên:

Địa chỉ:

Số điện thoại: Fax:

Email: Website:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/dự án đầu tư:... (ngày tháng năm cấp; cơ quan cấp; mã số).

2. Bên nhận công nghệ:

Tên:

Địa chỉ:

Số điện thoại: Fax:

Email: Website:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/dự án đầu tư:... (ngày tháng năm cấp; cơ quan cấp; mã số).

Đã được cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao số..... ngày... tháng... năm.....

Ngày....., chúng tôi đã ký văn bản số..... thỏa thuận sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.

Chúng tôi xin gửi..... (Cơ quan cấp Giấy chứng nhận) Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao sửa đổi, bổ sung gồm các tài liệu như sau:

- Bản chính Giấy Chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao;

- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ sửa đổi, bổ sung bằng tiếng Việt hoặc bản dịch sang tiếng Việt có công chứng hoặc chứng thực (đối với thỏa thuận chuyển giao công nghệ bằng tiếng nước ngoài);

- Thuyết minh nội dung chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao sửa đổi, bổ sung;

- Bản sao bằng bảo hộ hoặc đơn đăng ký đối tượng sở hữu công nghiệp (trường hợp chưa được cấp văn bằng bảo hộ), giấy chứng nhận chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp trong trường hợp có chuyển giao quyền đối với các đối tượng sở hữu công nghiệp (nếu có bổ sung);

- Báo cáo về kết quả triển khai các nội dung chuyển giao công nghệ ghi trong thỏa thuận chuyển giao công nghệ sửa đổi, bổ sung.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong Hồ sơ.

Kính đề nghị..... (Cơ quan cấp Giấy chứng nhận) xem xét, cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao sửa đổi, bổ sung.

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO HOẶC BÊN NHẬN
Ký tên, đóng dấu (nếu có)

Mẫu số 09

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ KHUYẾN KHÍCH CHUYỂN GIAO

Kính gửi:..... (Cơ quan cấp Giấy chứng nhận)

1. Tên bên giao hoặc bên nhận công nghệ:.....

2. Địa chỉ liên lạc:.....

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:.....

3. Đã được cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao số..... ngày... tháng... năm.....

4. Lý do đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận:.....

5. Hồ sơ kèm theo gồm:

- Bản chính Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp Giấy chứng nhận bị mất);

- Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương của các bên tham gia chuyển giao công nghệ (nếu thay đổi tên, địa chỉ của các bên tham gia chuyển giao công nghệ).

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong Hồ sơ.

Kính đề nghị..... (Cơ quan cấp Giấy chứng nhận) xem xét và cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO HOẶC BÊN NHẬN
Ký tên, đóng dấu (nếu có)